

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2018/HSST

Ngày 26-10-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tòng.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tuấn;

Bà Vũ Thị Thủy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T1, sinh ngày 06 tháng 06 năm 1994; nơi sinh: Huyện Q1, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn L1, xã Đ1, huyện Q1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Trần Văn D1; họ tên mẹ: Trần Thị Đ2; Bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 50/2017/HSST ngày 13/12/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo; thử thách 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Danh chỉ bản số 1350 do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 16/06/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/06/2018; bị tạm giam từ ngày 19/06/2018; hiện bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ thuộc Công an huyện Thái Thụy, trích xuất, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Khắc L1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn L1, xã Đ1, huyện Q1, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1). Ông Vũ Xuân N1, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn P1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình; Vắng mặt.

2). Anh Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn B1, xã T4, huyện T3, tỉnh Thái Bình; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 15/06/2018, tại khu vực G1 thuộc địa phận thôn P1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình; tổ công tác Công an huyện Thái Thụy- Công an xã T2 đang tuần tra thấy bị cáo đứng cạnh chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A- 102.64; lái xe là anh Bùi Khắc L1 đang ngồi trên xe. Tổ công tác yêu cầu bị cáo và lái xe đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã T2 làm việc. Qua kiểm tra, đã phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo 01 túi chứa 10 viên nén hình tròn, màu hồng (Mẫu A1) và 01 túi chứa chất dạng tinh thể trong suốt (Mẫu A2). Bị cáo khai nhận cả hai túi đều là ma túy của bị cáo đem đến với mục đích để bán nhưng chưa bán được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; niêm phong vật chứng, trưng cầu giám định. Người lái xe là anh L1 xác định: Bị cáo thuê anh lái xe chở bị cáo từ nhà đến tỉnh Nam Định, sau đó quay về khu vực G1; khi bị cáo vừa xuống xe thì bị Công an bắt quả tang; thu giữ vật chứng vụ án là ma túy. Ông N1, anh Tuấn A1 đã chứng kiến công an thu giữ 02 gói ma túy từ bị cáo. Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Bình: Mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,0728gam; mẫu A2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,1833gam.

Các chứng cứ chứng minh: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Biên bản quản lý đồ vật, phương tiện; Lời khai của người làm chứng là anh Bùi Khắc L1; của người chứng kiến là ông Vũ Xuân N1, anh Nguyễn Tuấn A1 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng của vụ án gồm 01 xe ô tô biển kiểm soát xxx; 1,6773gam ma túy, loại MDMA; 0,1516gam ma túy, loại Ketamine; 02 điện thoại di động.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Bị cáo quen biết một người bạn sử dụng điện thoại có 4 số cuối là xxx6666 nhưng không biết tên địa chỉ. Hồi 19 giờ ngày 15/6/2018, người bạn này gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy. Bị cáo đồng ý bán và đã thuê xe của anh L1 là người cùng thôn đi đến khu vực cầu Đ3 thuộc thành phố Nam Định (tỉnh Nam Định) mua 10 viên ma túy kẹo MDMA và 01 túi ma túy loại Ketamine. Bị cáo tiếp tục thuê xe anh L1 đến khu vực G1 để bán ma túy nhưng chưa bán được thì bị bắt.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSTT ngày 27/9/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 56; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; tổng hợp hình phạt với bản án trước thành hình phạt chung cho cả hai bản án ; không

áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy; Tịch thu 01 điện thoại có sim nhãn hiệu Iphone ; Trả lại bị cáo 01 điện thoại không sim nhãn hiệu Iphone. Bị cáo phải nộp án phí hình sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều trình bày: Với mục đích bán ma túy cho người khác nên bị cáo đã thuê xe đến thành phố Nam Định mua 01 gói ma túy loại MDMA và 01 gói ma túy, loại Ketamine; tiếp tục thuê xe đến khu vực G1 thuộc xã T2 để bán. Khi bị cáo vừa xuống xe thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra và thu giữ số ma túy. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo T1 là người đã thực hiện hành vi: Mua 2,0728gam ma túy, loại MDMA và 0,1833gam ma túy, loại Ketamine nhằm bán trái phép cho người khác. MDMA và Ketamine là chất ma túy được quy định trong Nghị định số 73/2017/NĐ-CP Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy. Bị cáo là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điều luật trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

“Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người lao động nhưng không chịu tu dưỡng nên đã sử dụng ma túy. Mặc dù biết tác hại của ma túy, biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp

luật nhưng bị cáo vẫn mua ma túy nhằm bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt tù để giáo dục bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của bản án số 50/2017/HSST ngày 13/12/2017 nên cần buộc bị cáo chấp hành bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới ; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Theo các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, cũng không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng, xử lý vật chứng:

-Trong quá trình tố tụng, Cơ quan điều tra đã trả cho anh Bùi Khắc L1: 01 ô tô biển kiểm soát xxx và 01 giấy nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân.

-Số ma túy thu giữ là 2,0728gam MDMA và 0,1833gam Ketamine; sau khi lấy mẫu giám định còn 1,6773gam MDMA và 0,1516gam Ketamine. Đây là vật cấm lưu hành, cần áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

-01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, số IMEI xxx, số sim xxx. Đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng giao dịch mua bán ma túy, cần áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

-01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI xxx không có sim, không phải vật chứng vụ án cần áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về các vấn đề khác của vụ án:

-Người sử dụng xe ô tô chở bị cáo đi mua ma túy để bán là anh Bùi Khắc L1. Xét anh L1 làm nghề lái xe được bị cáo thuê nhưng anh không biết việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý.

-Bị cáo trình bày: Trước đây, bị cáo mua ma túy ở nhiều nơi nhưng không biết tên địa chỉ người bán. Ngày 15/6/2018, bị cáo không biết tên, địa chỉ người bán ma túy tại thành phố Nam Định; không biết tên, địa chỉ người mua ma túy tại khu vực G1. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định những lần mua ma túy trước đây của bị cáo ; không có cơ sở xác định người bán ma túy, người mua ma túy ngày 15/6/2018.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000, đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Khoản 5 Điều 65; Khoản 2 Điều 56; Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm tù tại bản án số 50/2017/HSST ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù; được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ từ ngày 12/6/2017 đến 21/6/2017 của bản án số 50/2017/HSST; còn phải thi hành 04 (Bốn) năm 02 (Hai) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy theo biên bản giao nhận ngày 28/9/2018 được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 1,6773gam ma túy, loại MDMA của mẫu A1;
- Tịch thu tiêu hủy 0,1516gam ma túy, loại Ketamine của mẫu A2;
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, số IMEI

xxx.

-Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone số IMEI xxx nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000, đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra-Công an huyện Thái Thụy;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tòng